

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018  
và kế hoạch đầu tư XDCB 2019**  
(Phục vụ kỳ họp thứ 8 HĐND huyện khóa V, nhiệm kỳ 2016-2021)

***Phần thứ nhất***

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2018**

**I. Công tác chỉ đạo điều hành:**

Nhận thức sâu sắc về mục tiêu, nhiệm vụ về nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, năm 2018, UBND huyện Gio Linh đã tích cực chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định, văn bản hướng dẫn về thủ tục, nguyên tắc, đối tượng, phạm vi đầu tư công.

Công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn huyện ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả, chặt chẽ, hạn chế tình trạng thất thoát, lãng phí trong quá trình đầu tư. Trách nhiệm của các cơ quan đơn vị trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu được nâng cao; giảm đáng kể sự phiền hà, nhũng nhiễu. Tình trạng nợ đọng XDCB được kiểm soát chặt chẽ và xử lý dứt điểm nợ đọng XDCB nguồn NS huyện.

Ngay khi có Nghị quyết 24/2017/NQHĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về phân bổ vốn đầu tư XDCB sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2018; Quyết định 3575/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn đầu tư XDCB sử dụng nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2018; UBND huyện đã nhanh chóng chỉ đạo các phòng ban liên quan phân bổ nguồn vốn cho các danh mục dự án tại Quyết định 4289/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND huyện Gio Linh về phân bổ vốn phân cấp đầu năm để kịp thời triển khai thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư chủ động tổ chức triển khai thực hiện.

Trong năm 2018, UBND huyện đã ban hành Công văn số 406/UBND-TH ngày 18/4/2018 và Công văn số 910/UBND-TH ngày 08/8/2018 về việc đẩy nhanh thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 trong đó nêu rõ yêu cầu các đơn vị triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm phấn đấu giải ngân 100% dự toán chi đầu tư phát triển được giao trong kế hoạch vốn đầu năm 2018.

Trong điều kiện ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh ngày càng siết chặt, ngân sách huyện hạn hẹp thì việc cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, huy động tốt các nguồn lực khác là việc làm cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển trong giai đoạn hiện nay. UBND huyện đã tích cực tìm kiếm các nguồn vốn từ các tổ chức tài trợ như Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Ngân hàng

TMCP Công thương Việt Nam, Tập đoàn Viettel, Tập đoàn Vingroup... để đáp ứng nhu cầu đầu tư trên địa bàn huyện.

Trong năm 2018, UBND huyện cũng đã chủ động rà soát, ban hành các Quyết định điều chuyển vốn đối với các công trình, dự án chậm giải ngân vốn nhằm đảm bảo tỷ lệ giải ngân cuối năm 2018 đạt 100%.

## **II. Tình hình phân bổ, huy động vốn đầu tư:**

### **1. Nguồn vốn ngân sách huyện năm 2018: 41.058,6 triệu đồng**

**1.1 Vốn phân cấp huyện và quỹ đất đầu năm:** 17.486 triệu đồng, trong đó: nguồn vốn phân cấp huyện 8.486 triệu đồng, chiếm 48,53% tổng vốn; vốn đầu giá đất 9.000 triệu đồng, chiếm 51,47%.

Tình hình phân bổ và thực hiện kế hoạch vốn:

- Bố trí 7.321 triệu đồng cho các công trình chuyển tiếp, chiếm 42% tổng vốn.

- Bố trí 10.165 triệu đồng bố trí cho các công trình khởi công mới, chiếm 58% tổng vốn, trong đó:

+ Bố trí 1.450 (14,3%) triệu đồng đầu tư cho lĩnh vực GD-ĐT để sửa chữa các trường học.

+ Bố trí hỗ trợ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới 2.000 triệu (20%).

+ Bố trí theo Nghị quyết 37/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh 105 triệu;

+ Bố trí sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND các xã, các trung tâm, hội và các công trình khác 2.525 triệu (25%);

+ Công trình nâng cấp đường 2/4, Thị trấn Gio Linh, HM: xây dựng vỉa hè và GPMB là 4.190 triệu đồng, chiếm 41%.

### **1.2. Nguồn vốn chuyển nhiệm vụ chi và kết dư năm 2017 chuyển sang:**

- **Vốn chuyển nhiệm vụ chi:** 10.784,6 triệu đồng. Trong đó: 2.736 triệu, thực hiện cho 39 công trình được kéo dài giải ngân từ năm 2017 chuyển sang; 8.048,6 triệu bố trí vốn từ nguồn thu từ quỹ đất năm 2017 chuyển sang năm 2018 cho 13 công trình.

- **Vốn kết dư 2017 chuyển sang:** 2.901 triệu đồng, phân bổ cho 9 công trình

**1.3. Nguồn vốn tăng thu quỹ đất năm 2018:** 8.837 triệu đồng phân bổ cho 12 công trình.

**1.4. Nguồn vốn thu từ đầu giá lô quay chợ:** 300 triệu đồng cho 01 công trình.

**1.5. Nguồn vốn theo NĐ 35 do huyện làm chủ đầu tư:** 750 triệu cho 01 công trình.

**2. Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh, TW hỗ trợ, nguồn khác do huyện quản lý:** 38.818 triệu đồng

### **2.1 Ngân sách Trung ương:** 17.204,411 triệu đồng

Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 9.108 triệu đồng, cho các công trình sau: Sửa chữa tuyến đường Cao Xá, Trung Hải - Thủy Khê, huyện Gio Linh (3.000 triệu đồng); Đường từ TT Gio Linh đến các xã phía Nam huyện Gio Linh (5.000

triệu đồng); Nâng cấp hồ chứa nước TT Gio Linh (1.000 triệu đồng); Dự án đầu tư bảo vệ và phát triển rừng huyện Gio Linh (108 triệu đồng).

Nguồn TPCP hỗ trợ các công trình kiên cố hóa trường lớp học 8.096,411 triệu đồng (vốn được kéo dài từ cuối năm 2017) cho 08 trường học trên địa bàn.

## **2.2 Ngân sách tỉnh: 12.191 triệu đồng.**

Được bố trí cho các nội dung:

- Trả nợ đọng XDCB: 596 triệu đồng (trong đó có 398 triệu đồng từ nguồn SXKT) cho 02 công trình: Trường THCS Gio Thành, Trạm y tế xã Trung Sơn.

- Các dự án chuyển tiếp và khởi công xây dựng mới: 11.595 triệu cho một số công trình như sau: Trường THCS Trung Hải, Trường THCS TT Gio Linh, Trường MN Hoa Mai, Trường TH Linh Hải, Chợ Mai Xá, xã Gio Mai, Trụ sở UBMT TQVN và các đoàn thể huyện Gio Linh, Hệ thống loa truyền thanh xã Trung Hải, Sửa chữa, nâng cấp đường Hiền Lương, TT Gio Linh...

## **2.3 Nguồn khác: 9.422 triệu đồng, cụ thể:**

- Nguồn tài trợ từ các tổ chức: 6.302 triệu đồng cho 4 công trình: Trạm y tế xã Gio Mỹ, Cộng đồng phòng tránh thiên tai thôn Mai thị, xã Gio Mai, Trường MN Trung Hải; hạng mục nhà 04 phòng học, Trường MN Gio Quang.

- Nguồn khác: 3.120 triệu đồng

+ Nguồn kinh phí thu từ đấu giá khai thác gỗ rừng trồng dự án 661 đã chuyển đổi sang rừng sản xuất tại xã Linh Thượng cho công trình: Sửa chữa nâng cấp đường lâm nghiệp tại xã Linh Thượng (1,38 km): 620,251 triệu đồng.

+ Nguồn "Quỹ cứu trợ" tỉnh do các cá nhân, tổ chức hỗ trợ để khắc phục hậu quả thiên tai cho công trình Trường MN xã Linh Hải: 500 triệu đồng; Trường THCS Gio An: 500 triệu

+ Nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công bố trí kinh phí nâng cấp sửa chữa mộ, nghĩa trang liệt sỹ cho 2 công trình: Nghĩa trang liệt sỹ huyện Gio Linh (300 triệu đồng); Nhà bia ghi danh liệt sỹ xã Gio Châu (800 triệu đồng): 1.100 triệu đồng.

+ Nguồn kinh phí từ quỹ "đền ơn đáp nghĩa" tỉnh thực hiện công tác mộ, nghĩa trang liệt sỹ cho công trình: Nghĩa trang liệt sỹ xã Gio An, huyện Gio Linh: 400 triệu đồng.

## **3. Các nguồn vốn Chương trình mục tiêu: 29.905,4 triệu đồng (trong đó vốn ĐTPT: 24.485,4 triệu đồng)**

### **3.1 Nguồn vốn xây dựng nông thôn mới: 21.878,4 triệu đồng.**

+ Vốn kéo dài giải ngân từ năm 2017 sang năm 2018 (ĐTPT): 63,393 triệu đồng

+ Vốn bố trí năm 2018: 21,815 triệu đồng. Trong đó: Vốn Ngân sách Trung ương: 19.236 triệu đồng (đầu tư PT: 16.366 triệu đồng; vốn sự nghiệp 2.870 triệu đồng); vốn Ngân sách tỉnh đầu tư phát triển: 2.579 triệu đồng.

### **3.2 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 8.026,983 triệu đồng**

+ Vốn kéo dài giải ngân từ năm 2017 sang năm 2018(ĐTPT): 36,983 triệu đồng

+ Vốn bố trí năm 2018: 7.990 triệu đồng. Trong đó, vốn đầu tư phát triển 5.440 triệu đồng; vốn sự nghiệp 2.550 triệu đồng (*chủ yếu dùng để duy tu bảo dưỡng, hỗ trợ sản xuất, đa dạng sinh kế*) được phân bổ:

- Vùng bãi ngang ven biển, hải đảo xã Trung Giang, Gio Hải, Gio Việt, Gio Mai 5.050 triệu đồng. Trong đó, vốn đầu tư phát triển 3.600 triệu đồng; Vốn sự nghiệp 1.450 triệu đồng.

- Các xã, thôn đặc biệt khó khăn: Linh Thượng, Vĩnh Trường: 2.444 triệu đồng. Trong đó, đầu tư phát triển 1.840 triệu đồng; Vốn sự nghiệp 604 triệu đồng.

- Hỗ trợ các xã ngoài Chương trình 30a và 135: 400 triệu đồng.

- Hỗ trợ các Ban quản lý, giám sát, tổng hợp thanh quyết toán, truyền thông: 96 triệu đồng.

**4. Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước do xã quản lý: 21.553 triệu đồng**

- Kinh phí thực hiện đất trồng lúa theo Nghị định 35: 4.058 triệu đồng.

- Kinh phí hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở: 17.220 triệu đồng.

- Hỗ trợ kinh phí theo NQ 37/2016/NQ-HĐND tỉnh: 275 triệu

**5. Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước tỉnh do tỉnh quản lý và các đơn vị khác làm chủ đầu tư:** kế hoạch vốn năm 2018 là 33.135 triệu đồng cho 10 công trình. UBND huyện chỉ đạo các ban ngành phối hợp với các đơn vị thực hiện tạo mọi điều kiện thuận lợi về giao đất, giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để khởi công và hoàn thành theo kế hoạch được giao.

**6. Nguồn vốn viện trợ không hoàn lại: 2.400 triệu đồng**

Nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ailen cho chương trình 135 năm 2018 cho 2 xã Linh Thượng, Vĩnh Trường: 2.400 triệu đồng được bố trí tại Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 do xã làm chủ đầu tư.

**\* Như vậy, ước tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018 trên địa bàn là 161.450 triệu đồng. Trong đó:**

- Vốn ngân sách huyện: 41.058,6 triệu đồng

- Vốn Ngân sách TW, NS tỉnh và nguồn khác do huyện quản lý: 38.818 triệu đồng.

- Vốn chương trình mục tiêu quốc gia (nguồn vốn ĐTPT): 24.485,4 triệu đồng.

- Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước do xã quản lý: 21.553 triệu đồng.

- Vốn NS Tỉnh, TW do các đơn vị khác làm chủ đầu tư: 33.135 triệu đồng.

- Vốn viện trợ không hoàn lại: 2.400 triệu đồng.

**III. Công tác giải ngân và thanh toán nguồn vốn:**

Tổng chi XD CB bao gồm cả nguồn TW, tỉnh, huyện do địa phương quản lý đến ngày 30/11/2018 là 25.986 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn ngân sách huyện (*có vốn chuyển nhiệm vụ chi*): 29.533,47/41.058,6 triệu đồng, đạt 72%, cụ thể:

+ Vốn phân cấp huyện và quỹ đất đầu năm: 15.230,58/17.486 triệu đồng, đạt 87,1%

+ Vốn chuyển nhiệm vụ chi: 8.591,34/10.784,6 triệu đồng, đạt 79,7%  
+ Vốn kết dư 2017 chuyển sang: 852,6/2.901 triệu đồng, đạt 29,4%.  
+ Nguồn vốn tăng thu quỹ đất năm 2018: 4.577,6/8.837 triệu, đạt 51,8%  
+ Nguồn vốn thu từ đấu giá lô quỹ chợ: 0/300 triệu đồng, đạt 0%.  
+ Nguồn vốn theo NĐ 35 do huyện làm chủ đầu tư: 281,3/750 triệu đồng, đạt 37,5%.

- Vốn Ngân sách TW, tỉnh do địa phương quản lý 32.608/38.818 triệu đồng, đạt 84%, trong đó:

+ NS Trung ương: 14.255/17.204,4 triệu, đạt 83%.

+ NS tỉnh: 11.021/12.191 triệu, đạt 90 %.

+ Nguồn khác: 7.312/9.422 triệu, đạt 78%.

- Vốn chương trình MTQG (nguồn vốn ĐTPT): 20.047,8/24.485,4 triệu đồng, đạt 81,9%, trong đó:

+ Chương trình xây dựng NTM: 15.347,5/19.008,393 triệu đồng, đạt 81%.

+ Chương trình GNBV: 4.700,3/5.477 triệu đồng, đạt 85,8%.

*(Phụ lục 01, 02 kèm theo)*

Dự kiến đến hết 31/01/2019 sẽ giải ngân hết kế hoạch vốn đã được giao trong năm 2018, trừ những nguồn vốn được Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thực hiện và giải ngân sang năm 2019.

Nhìn chung, tỷ lệ giải ngân nguồn vốn do huyện quản lý đã đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Một số nguồn vốn có tỷ lệ giải ngân thấp (nguồn vốn NĐ 35, nguồn vốn từ đấu giá lô quỹ chợ, nguồn vốn kết dư từ 2017, nguồn tăng thu quỹ đất) là do phân bổ sau tháng 6/2018, đến nay mới thi công xong, bắt đầu giải ngân vốn. Dự kiến các nguồn này sẽ giải ngân hết đến 31/01/2019.

Công tác thanh toán vốn đầu tư được UBND huyện và các cơ quan quản lý và cấp phát vốn quan tâm chỉ đạo, trong đó chú trọng: (1) Thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo và kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc để các dự án được triển khai thực hiện theo đúng tiến độ; (2) Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư, ban quản lý, rút ngắn thời gian kiểm soát hồ sơ, đẩy nhanh tiến độ giải ngân đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành; (3) Cơ quan cấp phát vốn, kiểm soát chặt chẽ, hướng dẫn kỹ càng các quy trình thanh toán, các khoản chi theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan; (4) Chủ động rà soát, báo cáo Thường trực HĐND huyện thống nhất thực hiện điều chuyển vốn các công trình chậm giải ngân cho các công trình đang thiếu vốn, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn. Bên cạnh đó, hầu hết các chủ đầu tư, ban quản lý đã chủ động hơn, tinh thần trách nhiệm được nâng cao, chủ động đôn đốc các nhà thầu tập trung nhân lực, đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng, đẩy nhanh tiến độ thanh toán vốn đầu tư của công trình.

#### **IV. Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản:**

**1. Tổng số nợ đọng đến 31/12/2017** là 4.733,4 triệu đồng, trong đó: Nợ quy hoạch 270,8 triệu đồng; nợ NS tỉnh, Trung ương 3.767,7 triệu đồng.

Đã bố trí trả nợ đọng năm 2018: 1.332,2 triệu đồng. Trong năm 2018, UBND huyện đã xử lý dứt điểm các khoản nợ đọng từ nguồn NS huyện (nợ quy hoạch và nợ XDCB).

**2. Tổng số nợ đọng đến 31/12/2018 là 3.401,2 triệu đồng (Nợ NS tỉnh, Trung ương 3.171,7 triệu đồng; nợ NS xã: 229,5 triệu đồng).**

Trong đó, nợ 02 công trình đã thực hiện bước chuẩn bị đầu tư (được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định: Nhà thi đấu TDTT huyện Gio Linh quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 21/01/2011; Đường tránh lũ, đảm bảo ổn định dân cư và phát triển kinh tế các xã vùng Đông huyện Gio Linh quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 28/10/2011) chưa được bố trí vốn để thanh toán chi phí, tổng kinh phí chuẩn bị đầu tư còn nợ là 3.024,8 triệu đồng (Nguồn vốn Trung ương).

UBND huyện tiếp tục quán triệt xử lý dứt điểm và không để phát sinh thêm nợ đọng, không được thi công vượt kế hoạch vốn, đặc biệt là các chương trình, dự án XDCB thuộc chương trình mục tiêu.

#### **V. Tình hình quyết toán các công trình, dự án XDCB hoàn thành:**

Việc quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước thực hiện theo các quy định sau:

- Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

- Thông tư 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 -2020;

- Thông tư 64/2018 của Bộ Tài chính ngày 30/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 (Thay thế Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24/2/2012 quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NS xã, phường, thị trấn)

#### **\* Tình hình thực hiện quyết toán dự án hoàn thành đến 30/11/2018:**

Các công trình đã thẩm tra quyết toán: 98 công trình, trong đó: 30 công trình do UBND huyện phê duyệt quyết toán; 68 công trình do UBND các xã phê duyệt quyết toán (UBND xã quyết định đầu tư).

Các công trình chưa nộp hồ sơ quyết toán năm 2017, 2018, là: 55 công trình (trong đó huyện phê duyệt quyết toán là 11 công trình).

#### **VI. Tình hình triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn huyện.**

##### **1. Các dự án trọng điểm sử dụng vốn đầu tư công trung hạn:**

- Công trình Đường giao thông từ thị trấn Gio Linh đi các xã phía Nam đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư với tổng mức 80.761 triệu đồng. Năm 2018, dự án được bố trí 5.000 triệu đồng, hiện nay đang tiến hành xét gói thầu xây lắp công trình. Đến 30/11/2018, đã giải ngân được 3.338/5.000 triệu đồng, đạt 66,76%.

- Công trình Đường giao thông nối QL9 đến khu chế biến thủy sản Cửa Việt và các xã vùng Đông Gio Linh, huyện Gio Linh đã được phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1906/QĐ-UBND ngày 12/8/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị với tổng

mức đầu tư là 80.373 triệu đồng. Hiện nay, đang chờ bố trí vốn để thực hiện bước thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

- Hạng mục công trình: Nâng cấp hồ chứa nước TT Gio Linh, huyện Gio Linh thuộc dự án Hệ thống tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Quảng Trị được phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng các Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 31/3/2016, số 1476/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình tại Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 23/9/2016. Tổng dự toán hạng mục công trình là 19.724,687 triệu đồng, đến nay đã được bố trí vốn là 11.016 triệu đồng. Hiện nay công trình đã giải ngân được 10.788 triệu đồng đạt 97,9%.

- Đường lâm nghiệp phục vụ sản xuất vùng nguyên liệu tập trung, phát triển trồng rừng thâm canh cây gỗ lớn và phòng chống cháy rừng giai đoạn 2016-2020 tỉnh Quảng Trị được phê duyệt dự án tại Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 với tổng mức đầu tư là 11.898,9 triệu đồng, năm 2016 được bố trí vốn 3.600 triệu đồng. Năm 2017, 2018 chưa được bố trí vốn nên hiện tại công trình đang tạm dừng thi công chờ bố trí vốn tiếp để thực hiện.

- Công trình Kè chống xói lở khẩn cấp đê hữu sông Bến Hải (giai đoạn 2) đã được phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị với tổng mức đầu tư là 80.070 triệu đồng. Hiện nay, đang chờ bố trí vốn để thực hiện bước thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

- Dự án Trụ sở làm việc của UBMT và các đoàn thể huyện với tổng mức đầu tư 14.000 triệu đồng (*ngân sách tỉnh hỗ trợ 8.000 triệu đồng*). Đã tiến hành đấu thầu gói xây lắp, đang tiến hành bước GPMB. Năm 2018, được bố trí 2.000 triệu đồng từ nguồn vốn NS tỉnh, đến 30/11/2018 đã giải ngân được 1.773/2.000 triệu đồng, đạt 89% so với KH.

- Dự án Nhà văn hóa Trung tâm, UBND huyện đã trình báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Hiện đang chờ Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Dự án kiên cố hóa trường, lớp học Mầm non, Tiểu học cho vùng đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa huyện Gio Linh: UBND tỉnh có Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 về việc giao chi tiết kế hoạch vốn Trái phiếu Chính phủ năm 2017 (đợt 2), chương trình kiên cố hóa trường lớp học, Gio Linh có 08 dự án với tổng mức 14.800 triệu đồng (*vốn TPCP 13.320 triệu đồng*). Đến nay, công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng. Tỷ lệ giải ngân đạt 95,3% tương ứng với 12.695/13.320 triệu đồng.

**2. Công trình chuyển tiếp:** Các công trình chuyển tiếp theo kế hoạch vốn đã bố trí gồm: Nạo vét, mở rộng hồ chứa nước Thị trấn Gio Linh (đợt 1 và đợt 2); Nâng cấp hồ chứa nước Thị trấn Gio Linh, Trường THCS Thị trấn Gio Linh, Trường mầm non Hoa Mai, Trường TH Linh Hải.

### **3. Các công trình khởi công mới:**

Trường mầm non Trung Hải (hạng mục nhà 4 phòng học 2 tầng) do tập đoàn Vingroup tài trợ (*TMĐT 3.390 triệu đồng*), Trường mầm non Gio Quang do Ngân

hàng Argibank tài trợ (TMĐT 4.500 triệu đồng), Sửa chữa, nâng cấp đường Hiền Lương (TMĐT 3.000 triệu đồng), Mở rộng đường 2/4 – TT Gio Linh, huyện Gio Linh.

**4. Các công trình chuyển tiếp, khởi công mới đã hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2018:**

- Các công trình chuyển tiếp hoàn thành: Trạm y tế xã Gio Mỹ; Bến cá Cửa Việt; Chợ Kênh; 08 trường thuộc dự án KCH trường tiểu học và mầm non vùng khó khăn huyện Gio Linh; Nhà sinh hoạt cộng đồng phòng tránh thiên tai thôn Mai thị, xã Gio Mai (do Viettel tài trợ); Trường THCS Trung Hải ( hạng mục nhà Thực hành, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ).

- Các công trình khởi công mới và hoàn thành trong năm 2018: Sửa chữa đường Cao Xá- Thụy Khê; Sửa chữa nhà Văn hóa huyện (gói thiết bị); Sửa chữa trường mầm non Trung Hải.

**VII. Công tác thẩm định chủ trương đầu tư, quản lý đấu thầu và giám sát, đánh giá đầu tư và giám sát đầu tư của cộng đồng:**

### **1. Thẩm định chủ trương đầu tư**

Thực hiện theo Quy định của Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014; Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Trong năm qua bằng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách huyện, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ kiểm tra thực tế tại các địa phương có báo cáo đề xuất đầu tư, nhằm xác định đầu tư đúng đối tượng, đúng danh mục và phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Mặt khác sơ bộ được quy mô, tính chất đầu tư để xác định rõ nguồn vốn qua đó thực hiện phân bổ vốn hợp lý nhằm tránh nợ đọng, góp phần ổn định kinh tế - xã hội.

Công tác thẩm định chủ trương đầu tư được xác định là rất quan trọng trong khâu chuẩn bị đầu tư, do đó các cơ quan chuyên môn đã phối hợp thực hiện thẩm định báo cáo đề xuất theo đúng quy trình thủ tục. Các công trình đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách huyện cơ bản đúng tiến độ, nguồn vốn phân bổ hợp lý, các chủ đầu tư hoặc các đơn vị được giao quản lý đầu tư đã tổ chức thi công, nghiệm thu đúng kế hoạch vốn và không có tình trạng yêu cầu các đơn vị thi công tự bỏ vốn đầu tư gây nợ đọng XD/CB.

### **2. Quản lý đấu thầu**

Công tác đấu thầu trên địa bàn đã được Ban Quản lý dự án tổ chức thực hiện đúng thủ tục; các gói thầu thuộc đối tượng đấu thầu theo Luật Đấu thầu năm 2013 được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin quản lý đấu thầu đúng thời gian quy định; hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu được tiến hành theo nhiều hình thức như đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng, trực tiếp, chào hàng cạnh tranh...; các nhà thầu tham dự thầu thuộc nhiều đối tượng, vùng miền trên cả nước qua đó đã lựa chọn được các nhà thầu có năng lực phù hợp, tiết kiệm nguồn lực.

Trong năm 2018 có 100 gói thầu thuộc thẩm quyền UBND huyện phê duyệt. Trong đó chỉ định thầu 94 gói thầu, gồm 59 gói thầu tư vấn, 35 gói thầu xây lắp. 06 gói đấu thầu đã giảm giá tiết kiệm cho ngân sách 196.5 triệu đồng.



### **3. Công tác giám sát, đánh giá đầu tư**

Hàng năm UBND huyện cơ bản đã tổ chức lập báo gửi Sở Kế hoạch và đầu tư; UBND tỉnh theo định kỳ 6 tháng đầu năm, năm như quy định. Nhưng do đây là công tác rất phức tạp, nhiều khâu đoạn, đòi hỏi phải có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa đơn vị quản lý dự án, cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội và Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp.

Trong năm qua nhìn chung hoạt động giám sát đầu tư đã được các đơn vị quan tâm thực hiện, qua đó đã kịp thời phát hiện những thiếu sót trong công tác thi công, từ đó đã yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục, góp phần nâng cao chất lượng đầu tư, đảm bảo tiến độ. Tọa dư luận tốt trong xã hội.

Tuy nhiên việc lập báo cáo đánh giá đầu tư của các địa phương vẫn chưa được quan tâm do thiếu thông tin hoặc cán bộ thực hiện giám sát không phải là người có chuyên môn. Các ban quản lý dự án còn xem nhẹ công tác báo cáo định kỳ theo quy định, báo cáo còn nặng hình thức chưa khái quát được tổng thể, chưa đánh giá được hiệu quả đầu tư.

**VIII. Đánh giá những kết quả đạt được; khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện:**

#### **1. Các kết quả đạt được:**

Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện đã được quan tâm chỉ đạo từ xây dựng kế hoạch, phân bổ vốn, quản lý đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật. Đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý về đầu tư, xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc, kịp thời hướng dẫn và thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư, ban quản lý dự án triển khai đúng tiến độ, đảm bảo trình tự, thủ tục; khắc phục được tình trạng đầu tư dàn trải, nợ đọng, chống thất thoát, lãng phí; đảm bảo tính công khai, minh bạch. Nhiều dự án, công trình hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các quy hoạch ngành, lĩnh vực đã được phê duyệt; phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư khác; quan tâm xử lý nợ đọng XDCB. Việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, vừa đảm bảo tính định hướng theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, vừa đảm bảo tính cấp bách; Bố trí vốn cho các công trình theo hướng tập trung dứt điểm các công trình, nhằm đưa công trình vào sử dụng kịp thời, khai thác tối đa hiệu quả đầu tư.

Trong năm, UBND huyện đã quan tâm, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tổ chức các buổi trực báo XDCB nhằm chấn chỉnh công tác đầu tư XDCB, xử lý nợ đọng XDCB, đồng thời hướng dẫn chi tiết cho các đơn vị về quy trình thủ tục trong đầu tư theo quy định của pháp luật; phân định rõ nhiệm vụ, phân cấp đầu tư, quy định rõ về trách nhiệm của người đứng đầu gắn với trách nhiệm trong việc huy động nguồn lực, quản lý đầu tư, quản lý dự án sau đầu tư. Hạn chế thấp nhất việc phát sinh các nhu cầu vốn làm tăng áp lực cho ngân sách. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra,

giám sát các dự án đầu tư để khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém, tiêu cực trong lĩnh vực đầu tư.

Chủ động và tích cực trong việc huy động các nguồn vốn để tập trung đầu tư các công trình trọng điểm, cấp bách, giải quyết nhu cầu về an sinh xã hội trên địa bàn.

## **2. Một số khó khăn, vướng mắc:**

Nhu cầu đầu tư trên địa bàn lớn, nguồn thu tại địa phương chủ yếu là thu từ đấu giá quyền sử dụng đất còn hạn chế, nguồn vốn từ cấp trên (tỉnh, Trung ương) còn ít nên khó có thể đáp ứng đầy đủ được nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, nhất là vốn cho các công trình trọng điểm, các công trình để tạo đột phá vẫn còn hạn chế.

Công tác vận động nhân dân trong việc giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

Công tác đấu thầu qua mạng là hoạt động mới trong lĩnh vực đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, các văn bản hướng dẫn còn thiếu, chưa sát với thực tế và đang còn trong thời gian hoàn thiện do đó công tác này vẫn đang được huyện triển khai làm từng bước và còn nhiều vướng mắc. Năm qua huyện Gio Linh đã phê duyệt 01 dự án lựa chọn nhà thầu qua mạng và đang được Ban Quản lý dự án tiến hành.

## ***Phần thứ hai***

### **KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2019**

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển ước thực hiện năm 2018; dự báo khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và huy động các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế, với mục tiêu tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng, đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2019 cần ưu tiên tập trung cho các công trình, dự án cần thiết, cấp bách để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, đảm bảo thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ của Nghị quyết đại hội Đảng các cấp.

#### **I. Dự kiến các nguồn vốn đầu tư XDCB trên địa bàn năm 2019:**

##### **1. Nguyên tắc và thứ tự ưu tiên:**

\* **Nguyên tắc:** Việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư năm 2019 cho từng dự án, công trình phải đảm bảo: phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2019.

Phải thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, các Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015, Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015; Nghị định 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 24/5/2018 của Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

##### **\* Thứ tự ưu tiên bố trí vốn:**

- Vốn phân cấp:

+ Ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ đọng XDCB, thu hồi các khoản ứng trước NSNN.

+ Bố trí đủ vốn cho các công trình chuyên tiếp hoàn thành trong năm 2019 và vốn cho cá dự án chuyên tiếp theo quy định.

+ Sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án nêu trên, xem xét bố trí vốn cho các dự án khởi công mới.

+ Đồng thời, cân đối để phân bổ theo định mức, tiêu chí: Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM: 30%; Khoa học công nghệ: 5%; Giáo dục: 20%.

- Vốn quỹ đất:

+ Bố trí vốn theo cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch theo quy định tại Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh, theo đó: Phân bổ 10% cho nhiệm vụ đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 10% cho quỹ phát triển đất (nộp lên cấp trên); 60% cho các dự án xây dựng CSHT phát triển quỹ đất và 20% cho các dự án phát triển KTXH khác.

+ Ưu tiên bố trí vốn trả nợ; công trình chuyên tiếp đối với các dự án phát triển KTXH tại địa phương có nguồn thu từ đấu giá.

**2. Nguồn vốn đầu tư XDCB huyện quản lý:** 34.985 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn phân cấp: 7.985 triệu đồng.

- Thu từ quỹ đất: 27.000 triệu đồng. Khi có nguồn thu từ quỹ đất, UBND huyện sẽ tiến hành thông báo và phân bổ vốn theo đúng quy định.

*(Phụ lục 03 kèm theo)*

## **II. Giải pháp tổ chức thực hiện:**

### **1. Huy động nguồn lực đầu tư:**

Tập trung các biện pháp, giải pháp nhằm tạo nguồn thu ngân sách, tăng cường hơn nữa công tác đấu giá quyền sử dụng đất, đầu tư vốn cho công tác giải phóng mặt bằng các dự án đấu giá đất để tập trung đấu giá tăng nguồn thu vào ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế; tập trung huy động các nguồn vốn ODA để đầu tư các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Tăng cường các mối quan hệ với các Bộ, ngành Trung ương, tỉnh, các huyện, các tổ chức trong và ngoài nước, các kiều bào ở nước ngoài... nhằm trao đổi, thu thập thông tin về đầu tư, viện trợ nhằm đẩy mạnh công tác thu hút, vận động các nguồn vốn đầu tư phát triển.

**2. Công tác lập thẩm định dự án đầu tư:** Về chủ trương đầu tư thực hiện lập, thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của Luật đầu tư công số: 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội, Luật xây dựng và các văn bản quy định hiện hành của nhà nước; Các đơn vị phòng ban chuyên môn được giao nhiệm vụ phải chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô từng dự án, lĩnh vực đầu tư theo đúng quy hoạch và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020;

### **3. Công tác quản lý, giải ngân vốn đầu tư:**

Tăng cường năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư. Cùng cố, kiến toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban quản lý dự án; tăng cường quản lý vốn đầu tư, chỉ được khởi công trình khi được thông báo vốn theo kế hoạch vốn; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công Triển khai thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư ngay khi được giao kế hoạch. Đẩy nhanh công tác chuẩn bị thực hiện dự án, công tác lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật, sớm khởi công, hoàn thiện công trình; hoàn thiện hồ sơ thanh toán đối với các dự án phải thu hồi ứng trước, thanh toán nợ đọng XDCCB năm 2019 và hoàn thành các hồ sơ hoàn tạm ứng theo đúng thời gian và thủ tục quy định.. Đồng thời, yêu cầu các chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện đúng nội dung Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng XDCCB nguồn vốn đầu tư công, phải thực hiện dự án theo mức vốn được giao, không là phát sinh nợ đọng XDCCB.

Tiếp tục thực hiện điều chuyển vốn kế hoạch thuộc thẩm quyền của huyện đối với các công trình, dự án đến hết ngày 30/6/2019 chưa làm thủ tục giải ngân tại KBNN; đến 30/9/2019 giải ngân dưới 60% vốn kế hoạch; đến 30/11/2019 giải ngân dưới 85% vốn kế hoạch. Chủ động điều chuyển vốn các công trình, dự án chậm được triển khai, vướng thủ tục để bổ sung cho các công trình có khối lượng nhưng thiếu vốn.

**4. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng:** Tăng cường chỉ đạo công tác GPMB, kịp thời xử lý các vướng mắc liên quan đến cơ chế, đơn giá bồi thường cho người dân. Phối hợp với các đơn vị liên quan nhằm tạo sự thống nhất trong tuyên truyền để quần chúng nhân dân hiểu rõ và đồng tình với chủ trương của Nhà nước trong công tác GPMB.

**5. Quyết toán vốn đầu tư:** Các Ban quản lý dự án các chủ đầu tư cần phải đẩy nhanh công tác thanh quyết toán, tạm ứng giải ngân vốn xây dựng cơ bản; Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về tiến độ hoàn thành dự án, thanh toán và giải ngân theo quy định; Đối với các công trình, dự án đã nghiệm thu bàn giao sử dụng nhưng các ban quản lý dự án, chủ đầu tư không tiến hành quyết toán theo đúng quy định hoặc không thanh toán hoàn vốn tạm ứng ngân sách thì kiên quyết không bố trí vốn cho các công trình, dự án khởi công mới do các đơn vị đó làm ban quản lý, chủ đầu tư.

**6. Công tác kiểm tra giám sát đầu tư XDCCB:** Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đầu tư, kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền các vướng mắc, khó khăn nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, thực hành tiết kiệm trong đầu tư XDCCB; Chú trọng công tác giám sát đầu tư của chủ đầu tư, của cộng đồng, thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát theo quy tại Nghị định 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư. Duy trì thường xuyên giao ban XDCCB hàng quý để đánh giá quá trình thực hiện và đẩy nhanh khối lượng, giải ngân các nguồn vốn bố trí theo kế hoạch đề ra cũng như xử lý các vướng mắc nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

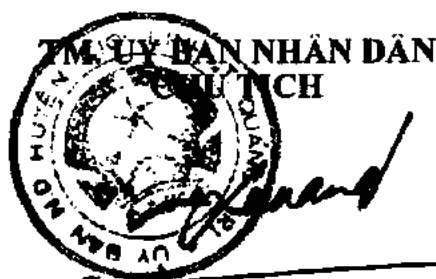
Đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện chế độ báo cáo trực tuyến và vận hành Hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước theo quy định.

Nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân trong việc: Quản lý và thực hiện không tốt để làm phát sinh nợ đọng XDCB; Phê duyệt CTĐT không đúng thẩm quyền và chưa xác định được nguồn vốn cũng như khả năng cân đối vốn; Quyết định đầu tư khi chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc không đúng với chủ trương đầu tư đã được quyết định; Tổ chức lựa chọn nhà thầu không đúng với quy định.

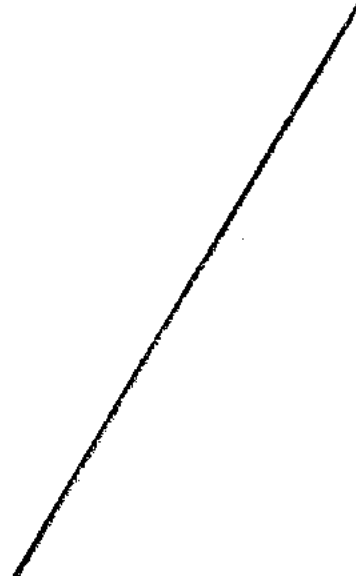
Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện xây dựng cơ bản năm 2018 và kế hoạch sử dụng vốn ngân sách do huyện quản lý năm 2019, UBND huyện Gio Linh kính trình HĐND huyện.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT (b/c);
- BTV Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các ĐB HĐND huyện;
- Các phòng ban liên quan;
- Lưu: VT.



**Trần Văn Quảng**



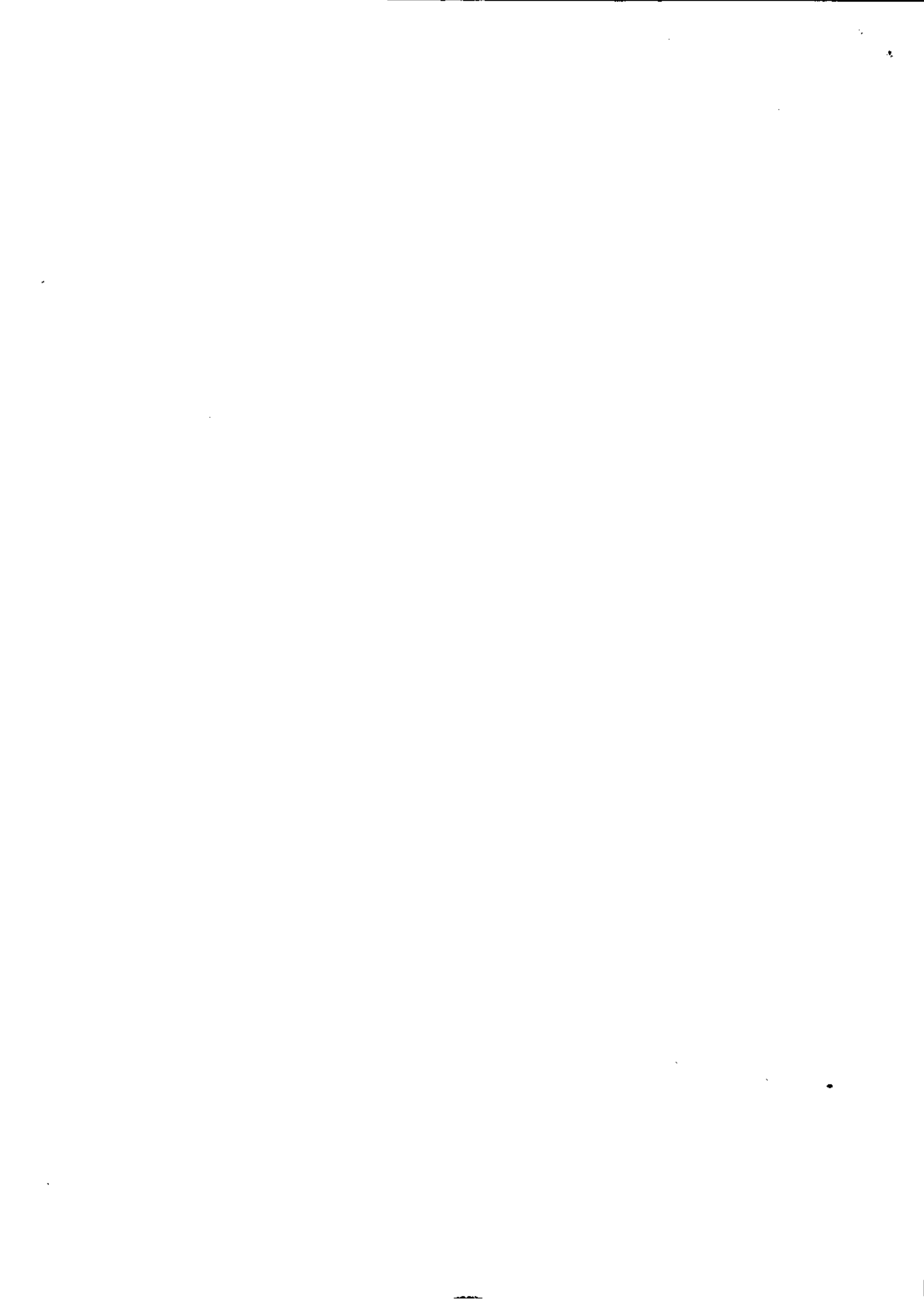
**PHỤ LỤC 1**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XDCB ĐẾN 30/11/2018 VỐN TW HỖ TRỢ, NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ VÀ NGUỒN KHÁC**  
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND huyện Gio Linh)

TT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Mã dự án	Quyết định đầu tư dự án	Thần độ thực hiện KC-HT	Tổng mức đầu tư				Lấy từ các nguồn năm 2017				Kế hoạch năm 2018	Giải ngân đến 30/11/2018	Tỷ lệ giải ngân ngày 30/11/2018 so với KH	Ước giải ngân đến 31/01/2019	Tỷ lệ giải ngân năm 2018	Ghi chú	
							Tổng cộng	NS TW	NS tỉnh	NS huyện	Khác	Tổng cộng	NS TW	NS tỉnh							NS huyện
<b>TỔNG CỘNG</b>																					
1	Yên mạch TW là sự Các dự án ngân sách TW hỗ trợ khác						238.164	98.818	0	22.911	13.802	23.334	0	0	0	1.477	38.918	32.608	84	78.416	202
							118.394	96.183	0	22.241	0	23.334	0	0	0	17.204	14.378	83	17.204	100	
							183.594	82.833	0	20.761	0	10.016	0	0	0	9.188	6.804	75	9.108	100	
1	Dự án đầu tư bảo vệ và phát triển nông nghiệp Gio Linh	UBND huyện/phòng NN	Xã Hải Thành, Linh Hải, Gio AN, Linh Thượng	7566228	334/QĐ-SNN ngày 31/8/2018		108	108	0			0			108	20		19		100	
2	Nâng cấp hồ chứa nước thủ trấn Gio Linh	UBND huyện/Ban QLDA	TT Gio Linh	7568517	639/QĐ-UBND ngày 31/3/2016		19.725	19.725				10.016	10.016		1.000	788		79	1.000	100	
3	Đường giao thông từ thị trấn Gio Linh đến các xã phía Nam	UBND huyện/Ban QLDA	TT Gio Linh	7584842	1905/QĐ-UBND ngày 12/8/2016		80.761	60.000	20.761			0			5.000	3.338		67	5.000	100	
4	Sửa chữa, nâng cấp đường Cao Xá, Trung Hải-Thủy Kiể	UBND huyện/Ban QLDA	Trung Hải	7681178	778/QĐ-UBND ngày 23/3/2018		3.000	3.000				0			3.000			89		100	
b	Vấn TPCP hỗ trợ chương trình xóa đói giảm nghèo						14.800	13.338	0	1.488	0	13.320	0	0	0	8.096	7.471	92	8.096	100	
1	Trường mầm non Vĩnh Trường	UBND huyện/Ban QLDA	Vĩnh Trường	7625920	818/QĐ-UBND ngày 31/3/2017		1.600	1.440	160			1.440	1.440		854	839		98	854	100	
2	Trường mầm non Linh Thượng	UBND huyện/Ban QLDA	Linh Thượng	7625921	819/QĐ-UBND ngày 31/3/2017		2.400	2.160	240			2.160	2.160		1.280	1.048		82	1.280	100	
3	Trường mầm non Gio Việt	UBND huyện/Ban QLDA	Gio Việt	7625925	820/QĐ-UBND ngày 31/3/2017		1.600	1.440	160			1.440	1.440		851	558		66	851	100	
4	Trường mầm non Gio Hải	UBND huyện/Ban QLDA	Gio Hải	7625926	821/QĐ-UBND ngày 31/3/2017		3.200	2.880	320			2.880	2.880		1.724	1.695		98	1.724	100	Vấn được kéo dài giải ngân đến 31/12/2018
5	Trường tiểu học Vĩnh Trường	UBND huyện/Ban QLDA	Vĩnh Trường	7625923	822/QĐ-UBND ngày 31/3/2017		1.000	900	100			900	900		618	607		98	618	100	
6	Trường tiểu học Linh Thượng	UBND huyện/Ban QLDA	Linh Thượng	7625927	823/QĐ-UBND ngày 31/3/2017		1.500	1.350	150			1.350	1.350		854	819		98	854	100	









Quyết toán chi phí của UBND thành phố Đà Nẵng năm 2018  
Phân bổ ngân sách năm 2018  
Phân bổ tháng 11 năm 2018  
(Đơn vị: đồng chẵn của / 100.000 đồng) - Bảng số 24/18 của (BNI/D) quyết (Giao/Lưu)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Mã đơn vị	Mã ngành kinh tế	Mã dự án	Mã công trình	Thống kê các khoản chi theo năm 2018		Thống kê các khoản chi theo tháng 11 năm 2018		Thống kê các khoản chi theo quý III năm 2018		Thống kê các khoản chi theo quý III năm 2018		Thống kê các khoản chi theo năm 2018	Thống kê các khoản chi theo năm 2018	Thống kê các khoản chi theo năm 2018	Thống kê các khoản chi theo năm 2018	Thống kê các khoản chi theo năm 2018	Thống kê các khoản chi theo năm 2018		
					Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí	Chi phí								
1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
3	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
4	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
5	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
6	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
7	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
8	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
9	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
10	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
11	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
12	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
13	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
14	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
15	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
16	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
19	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
20	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
21	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
22	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
23	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
24	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
25	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
26	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
27	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
28	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
29	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
30	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
31	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
32	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
33	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
34	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
36	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
37	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
38	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
39	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
40	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
41	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
42	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
43	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
44	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
45	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
46	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
47	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
48	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
49	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
50	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1













**PHỤ LỤC 3**  
**KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2019**  
 / BC-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND huyện Gio Linh

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Đơn vị quản lý	Mã dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Đã bố trí lũy kế đến năm 2018	Nhu cầu vốn NS huyện năm 2019	Dự kiến bố trí vốn 2019	Ghi chú
	<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>32.514</b>	<b>12.395</b>	<b>8.027</b>	<b>34.985</b>	
	<b>VỐN PHÂN CẤP</b>					<b>425</b>	<b>300</b>	<b>125</b>		
A	Công trình hoàn thành									
1	Trường Mầm non xã Gio Hòa. Hạng mục: Nhà đa chức năng trường Mầm non xã Gio Hòa	UBND huyện Gio Linh	Trường Mầm non xã Gio Hòa		2013	425	300	125	125	Công trình đã được bố trí 300 triệu năm 2013. Trường còn nợ từ đó đến nay chưa có kinh phí để trả cho B thi công. Nay do sắp nhập trường nên xã đã làm tờ trình số 22/Ttr-UBND ngày 03/8/2018 gửi UBND huyện, Phòng Tài chính KH xin bố trí vốn năm 2019 để trả nợ.
B	Công trình chuyển tiếp, KCM									
a	GĐĐT									
1	Trường THCS Trung Hải	UBND huyện Gio Linh	Ban QLDA ĐT&XD huyện		2016-2019	8.900	5.016	1.300	400	QE 604/QĐ-UBND tỉnh ngày 29/3/2016 phê duyệt CTĐT, nguồn NS huyện đối ứng: 1,4 tỷ; QE 1956/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 về đ/c BCKTKT, thời gian thực hiện đến 2019
2	Sửa chữa trường MN xã Trung Hải	UBND huyện Gio Linh	Ban QLDA ĐT&XD huyện	7672805	2018	360	300	56	57	
3	Trường MN TT Cửa Việt, HM: nhà 2 phòng học	UBND TT Cửa Việt	UBND TT Cửa Việt	7690310	2018-2020	1.000	500	500	278	Vốn 3 năm
4	Sửa chữa trường THCS Gio Việt, HM: sân, hàng rào, phòng giáo viên	UBND xã Gio Việt	UBND xã Gio Việt	7680023	2018-2020	720	500	220	220	
5	Trường TH Gio Bình; HM: 01 phòng học và phòng thiết bị	UBND huyện	UBND xã Gio Bình		2019-2021	700		200	200	KCM
6	Trường Mầm non Linh Hải ( 02 phòng học khu trung tâm)	UBND huyện	UBND xã Linh Hải		2019-2021	1.000		200	200	KCM
7	Nâng cấp trường MN Gio Châu (Cp KV Hạ Thượng)	UBND huyện	UBND xã Gio Châu		2019-2021	1.000		100	100	KCM

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Đơn vị quản lý	Mã dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Đã bố trí lũy kế đến năm 2018	Nhau cầu vốn NS huyện năm 2019	Dự kiến bố trí vốn 2019	Chi chú
b	Khoa học CN					730	250	480	480	
3	Cụm piano, bảng hiệu bán hàng Mai Xá	UBND huyện	Ban quản lý các CTXD thuộc phòng Văn hóa và thông tin huyện Gio Linh	7718792	2018-2019	280	100	180	180	
4	Sửa chữa, mở rộng nhà làm việc Hội chủ thập đỏ Thị trấn Cửa Việt		Ban quản lý các CTXD Thị trấn Cửa Việt		2018-2019	450	150	300	300	làm phòng trưng bày sản phẩm
c	Hỗ trợ nông thôn mới					5.700	1.700	600	2.100	
5	Chợ Mai Xá, xã Gio Mai	UBND xã Gio Mai	UBND xã Gio Mai	7648209	2017-2019	3.900	1.500	500	500	đổi sang 500tr NS huyện, NTM
6	Sửa chữa trụ sở UBND xã Linh Hải; Hàng mục: Nâng cấp, sửa chữa nhà làm việc văn hóa xã hội và nhà làm việc khối đoàn thể	UBND huyện Gio Linh	UBND xã Linh Hải	7719485	2018-2019	300	200	100	100	
7	Trường TH Trung Giang (Sân, vườn)	UBND xã Trung Giang	UBND xã Trung Giang		2019	500			500	KCM
8	Đường GTNT xã Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ		2019	500			500	KCM
9	Đường GT xã Trung Sơn	UBND xã Trung Sơn	UBND xã Trung Sơn		2019	500			500	KCM
d	Các công trình chuyên tiếp khác					7.194	3.829	3.345	2.925	
10	Nâng cấp, sửa chữa nhà làm việc Huyện đoàn Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Ban quản lý các công trình thuộc phòng TCKH	7704476	2018-2019	972	524	448	448	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Đơn vị quản lý	Mã dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Đã bố trí lũy kế đến nay kể đến năm 2018	Nhu cầu vốn NS huyện năm 2019	Dự kiến bố trí vốn 2019	Ghi chú
11	Cải tạo sửa chữa nhà văn hóa trung tâm huyện Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Ban quản lý đầu tư và xây dựng huyện	7704082	2018-2019	340	150	170	170	
12	Trụ sở HEND và UBND huyện Gio Linh, Hạng mục: Cải tạo xây bít công phụ, chống thấm phòng lưu trữ và xây mới nhà để xe ô tô	UBND huyện Gio Linh	Ban Quản lý các công trình thuộc Văn phòng HEND&UBND huyện Gio Linh	7717801	2018-2019	368	150	218	218	
13	Sửa chữa trụ sở HEND&UBND huyện: HM: cải tạo phòng làm việc	UBND huyện	BQL các công trình thuộc HEND&UBND huyện	7666811	2017	250	140	110	110	
14	Sửa chữa Nhà văn hóa (Tầng 2, tương rào, TB)	UBND huyện	Ban quản lý các CTXD thuộc phòng Văn hóa và thông tin huyện Gio Linh	7689722	2018-2019	200	100	100	100	
15	Lắp đặt bảng tên đường phố thị trấn Cửa Việt	UBND huyện	Ban QLDA Chính trang ĐT&VSMT		Theo KHV	299	200	99	99	
16	Sửa chữa trụ sở Trung tâm Môi trường và Đô thị huyện	UBND huyện	Ban QLDA Chính trang ĐT&VSMT	7678578	Theo KHV	918	400	518	398	
17	Nâng cấp Khu vực phòng thủ huyện Gio Linh	UBND huyện	Ban chỉ huy quân sự huyện	7004686		1.487	1.100	387	387	
18	Sửa chữa chợ Cầu huyện Gio Linh (T2, nước thải...) GĐ1	UBND huyện	BQL chợ Cầu	7669687	2018-2019	1.195	500	695	695	
19	Sửa chữa, nâng cấp đường vào khu sản xuất vùng cát xã Gio Thành	UBND huyện	BQL thuộc phòng NN	7723797	2018-2019	900	400	500	200	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Đơn vị quản lý	Mã dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Đã bố trí 10% kế đến năm 2018	Nhu cầu vốn NS huyện năm 2019	Dự kiến bố trí vốn 2019	Ghi chú
20	Trụ sở Huyện ủy Gio Linh: Hạng mục sửa chữa tiền sảnh	UBND huyện Gio Linh	BQLXDCCTCQ HU Gio Linh	7629014	2017-- 2018	265	165	100	100	
e	Các công trình KCM 2019					4.785	-	900	900	
21	Đường Phan Đình Phùng kéo dài đến đường Bùi Trưng Lập	UBND huyện	UBND TT Gio Linh		2019	313		100	100	KCM, 213 từ từ quỹ đất
22	Trung tâm BDCT (Sân, đường)	UBND huyện	Trung tâm BDCT		2019-2020	680		200	200	KCM, còn lại QĐ
23	Mương thoát nước Đường Lý Thường Kiệt	UBND huyện	UBND TT Gio Linh		2019-2021	1.102		100	100	KCM, còn lại QĐ
24	Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Võ Nguyên Giáp (giai đoạn 3)	UBND huyện	Ban QLDA Chính trang ĐT&VSMT		2019-2020	590		200	200	KCM, còn lại QĐ
25	Trung tâm học tập cộng đồng xã Gio Quang	UBND huyện	UBND xã Gio Quang		2019-2021	1.000		100	100	KCM, còn lại QĐ
26	Trụ sở UBND xã Trung Hải, hạng mục : Sửa chữa và nâng cấp hội trường UBND xã	UBND huyện	UBND xã Trung Hải		2019-2021	1.100		200	200	KCM, còn lại QĐ
II	<b>VỐN QUỸ ĐẤT</b>					149.747	35.322	30.490	27.000	Riêng nguồn vốn Quỹ đất, chỉ bố trí khi có nguồn thu và theo NQ 02/HBND
A	10 % do đặc					1.650	-	3.000	3.000	
B	Công trình hoàn thành					8.971	6.626	1.881	2.345	
1	Nâng cấp hệ thống thủy lợi, cải tạo đồng ruộng HTX Thượng Thăng (giai đoạn 2)	UBND huyện Gio Linh	BQLDA nâng cấp hệ thống thủy lợi cải tạo đồng ruộng HTX Thượng Thăng huyện Gio Linh		2015	648	530.107	118	118	Nợ NS tính nhưng Theo TB 172/TB-UBND huyện ngày 27/11/2015 thì lấy 148tr từ nguồn đầu giá quỹ đất TT Gio Linh
2	Nhà hiệu bộ trường THCS xã Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ		2016-2017	439	300	139	139	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Đơn vị quản lý	Mã dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Đã bỏ trí lấy kế đến năm 2018	Nhu cầu vốn NS huyện năm 2019	Dự kiến bổ trí vốn 2019	Ghi chú
3	Nghĩa trang liệt sỹ xã Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ		2011	366	162	204	204	Lấy từ nguồn đầu giá quỹ đất xã Gio Mỹ (trả nợ)
4	Cải tạo, sửa chữa trụ sở UBND xã Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ	UBND xã Gio Mỹ		2012	124	63	62	62	
5	Chợ Kén, huyện Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Ban QLDA ĐT&XD huyện		2015-2017	7.393	5.572	1.358	1.822	Tiền đầu giá chợ Kén, PS nợ năm 2017. Đầu giá đến thời điểm 17.9.712 triệu. QĐ phê duyệt đ/c BCKTKT 3459/QĐ-UBND tỉnh ngày 14/12/2017; QĐ 2023/QĐ-UBND ngày 31/10/2013 ghi rõ nguồn NS huyện: 4.393,194tr. NS huyện đã bỏ trí: 2.551,619tr, còn thiếu: 1.821,575tr
C	Công trình chuyển tiếp					131.141	28.546	19.074	10.218	
6	Cải tạo, nâng cấp trụ sở UBND xã Gio Mỹ, HM: phòng làm việc 1 cửa	UBND huyện	UBND xã Gio Mỹ	7700742	2018-2019	835	690	145	145	
7	Sửa chữa trụ sở UBND xã Gio Phong	UBND huyện Gio Linh	UBND xã Gio Phong	7713305	2018-2019	400	200	200	200	
8	Sửa chữa trường MN TT Cửa Việt, HM: nhà 2 phòng học	UBND TT Cửa Việt	UBND TT Cửa Việt	7690310	2018-2020	1.000	500	222	222	
9	Nâng cấp trụ sở xã Gio Việt, HM: văn phòng một cửa	UBND xã Gio Việt	UBND xã Gio Việt	7680021	2018-2020	803	500	303	303	Vốn 3 năm
10	GPMB xây dựng nâng cấp hồ chứa nước TT Gio Linh, huyện Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Ban QLDA ĐT&XD huyện			396		396	396.227	QĐ 2957/QĐ-UBND ngày 25/9/2018; QĐ 3331/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 phê duyệt PA bồi thường đợt 3,4
11	Sửa chữa, nâng cấp đường vào khu sản xuất vùng cát xã Gio Thành	UBND huyện	BQL thuộc phòng NN	7723797	2018-2019	900	400	300	300	
12	Sửa chữa trụ sở Trung tâm Mối trường và Đô thị huyện	UBND huyện	Ban QLDA Chính trang ĐT&VSMT	7678578	Theo KHV	918	400	120	120	
13	Trường THCS Trung Hải	UBND huyện Gio Linh	Ban QLDA ĐT&XD huyện		2016-2019	8.900	5.016	900	900	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Đơn vị quản lý	Mã dự án	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Đã bố trí lũy kế đến năm 2018	Nhau cầu vốn NS huyện năm 2019	Dự kiến bố trí vốn 2019	Chi tiết	
14	Phát triển điểm dân cư xã Gio Mỹ, HM: điện sinh hoạt	UBND huyện Gio Linh	Trung tâm PT QĐ	7698638		1.198	570	628	628	Chi phí đầu tư tạo quỹ đất	
15	Phát triển điểm dân cư TT Cửa Việt	UBND huyện Gio Linh	Trung tâm PT QĐ	7658976		846	570	276	276		
16	Phát triển điểm dân cư xã Gio Phong	UBND huyện Gio Linh	Trung tâm PT QĐ	7709179		90		90	90		
17	Phát triển điểm dân cư xã Gio Hòa	UBND huyện Gio Linh	Trung tâm PT QĐ	7698640		138		138	138		
18	Mở rộng đường 2/4 Thị trấn Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Ban QLDA DT&XD huyện	7676973	2018-2019	19.955	12.600	7.355	4.000		
19	Đường giao thông từ thị trấn Gio Linh đến các xã phía Nam huyện Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Ban QLDA DT&XD huyện		2017-2020	80.761	5.000	5.000	1.500		Số bố trí thêm nếu có nguồn thu
20	Trụ sở UBND TT Việt Nam và các đoàn thể huyện Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Ban QLDA DT&XD huyện		2017-2020	14.000	2.100	3.000	1.000		
D	Công trình khởi công mới					7.985	150	6.535	11.437		Danh mục dự kiến KCM 2019, nhu cầu vốn nguồn QĐ theo TB
21	Đường Phan Đình Phùng kéo dài đến đường Bùi Trung Lập	UBND huyện	UBND TT Gio Linh		2019	313		313	213		TH năm 2019
22	N/cấp trụ sở UBND xã Gio Châu (Nhà làm việc 1 cửa)	UBND huyện	UBND xã Gio Châu		2019-2020	500	150	350	350		150tr đã bố trí năm 2018 theo NQ37/2016/HĐND tỉnh
23	Chưa phân bổ								10.874		Số phân bổ khi có nguồn thu